

Số: /TTr-UBND

Sơn La, ngày tháng 7 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung trong Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

UBND tỉnh kính trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung trong Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020 (sau đây gọi là Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND; Nghị quyết 68/2017/NQ-HĐND), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của Cộng tác viên dân số; Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn một số nội dung để địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số;

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về công tác Dân số trong tình hình mới;

- Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

- Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

- Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 11/8/2021 quy định số lượng, mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số thôn, xóm, bản, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Sơn La;

- Nghị quyết số 42/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022 quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Kế hoạch số 341-KH/TU ngày 03/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai, thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

- Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 04/7/2025 của UBND tỉnh triển khai, thực hiện Kế hoạch số 341-KH/TU ngày 03/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai, thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

2. Cơ sở thực tiễn

Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ, điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND áp dụng trong giai đoạn 2014-2020. Việc xây dựng Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh căn cứ vào Chỉ thị số 23/2008/CT-TTg ngày 04/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số - Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 18/8/2010 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ giai đoạn 2011-2015 thực hiện Kết luận số 44- KL/TW ngày 01/4/2009 của Bộ Chính trị về kết quả 3 năm thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TW ngày 22/3/2005 của Bộ Chính trị khóa IX; Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BTC-BYT ngày 20/02/2013 của liên bộ: Tài chính - Y tế quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2012-2015.

Tuy nhiên, quan điểm, định hướng công tác Dân số trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác Dân số trong tình hình mới đã có những thay đổi căn bản, chuyển trọng tâm từ Kế hoạch hóa gia đình sang Dân số và Phát triển, với các mục tiêu toàn diện hơn như: Chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển, gắn chặt với các yếu tố như chất lượng dân số, cơ cấu dân số, phân bố dân số, già hóa dân số, và phát triển nguồn nhân lực. Tiếp tục duy trì vững chắc mức sinh thay thế (2,1 con/phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ), từng bước điều chỉnh chính sách sinh phù hợp với vùng miền, không để mức sinh xuống quá thấp như ở một số nước. Tập trung cải thiện thể chất, trí tuệ, tinh thần của người dân, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, nâng cao tầm vóc, tăng tuổi thọ và cải thiện sức khỏe người cao tuổi. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội, dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; phát huy vai trò người cao tuổi trong đời sống xã hội và gia đình. Triển khai đồng bộ các giải pháp về truyền thông, giáo dục, pháp luật, và chính sách nhằm kiểm soát và từng bước giảm tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên. Thúc đẩy phân bố dân cư hợp lý giữa các vùng; hạn chế di cư tự phát; điều chỉnh chính sách nhập cư, nhà ở, việc làm tại đô thị để đảm bảo an sinh và quản lý dân số hiệu quả...

Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của Cộng tác viên dân số và Thông tư số 01/2021/TT-

BYT ngày 25/01/2021 hướng dẫn một số nội dung đề địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số. Triển khai thực hiện hai Thông tư trên, Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 11/8/2021 quy định số lượng, mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số thôn, xóm, bản, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Sơn La và Nghị quyết số 42/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022 quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Sơn La. Hai Nghị quyết này đã góp phần tạo động lực, khích lệ tinh thần làm việc của đội ngũ cộng tác viên dân số - những người trực tiếp tiếp cận, vận động, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các hoạt động dân số - KHHGĐ tại các địa bàn dân cư đồng thời ghi nhận, biểu dương kịp thời những tập thể, cá nhân đã phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong công việc, góp phần giảm tỉ lệ sinh con thứ 3, kiểm soát mật cân bằng giới tính khi sinh, tăng tỉ lệ sàng lọc trước sinh và sơ sinh, nâng cao nhận thức cộng đồng về dân số và phát triển.

Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ, điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND hiện nay đã hết giai đoạn thi hành và không còn phù hợp với thực tiễn, do vậy, việc bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành

Xử lý văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực không còn phù hợp với pháp luật hiện hành.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Rà soát, xác định chính xác, đầy đủ những nội dung cần bãi bỏ.
- Tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025 trong quá trình xây dựng Nghị quyết.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Ngày 24/7/2025, Thường trực HĐND tỉnh ban hành Công văn số 1470/TTHĐND chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về

chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung trong Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020.

2. Ngày 28/7/2025, UBND tỉnh ban hành Công văn số 4064/UBND-KGVX giao Sở Y tế chủ trì xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.

3. Ngày .../7/2025, Sở Y tế đã ban hành Công văn số/SYT-TCCB xin ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.

4. Ngày .../7/2025, Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Công văn số .../TTTT-HCTH về việc tổng hợp ý kiến tham gia dự thảo hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

5. Ngày .../8/2025, Sở Y tế ban hành Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.

6. Ngày .../8/2025, Sở Y tế ban hành Công văn số .../SYT-TCCB đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.

7. Ngày .../8/2025, Sở Tư pháp ban hành Báo cáo thẩm định số .../BC-STP, theo đó hồ sơ dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình HĐND tỉnh theo quy định.

8. Ngày .../8/2025, thành viên UBND tỉnh đã thảo luận, biểu quyết nhất trí trình kỳ họp chuyên đề cuối tháng 8, HĐND tỉnh khóa XV thông qua nội dung ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND

tỉnh.

- Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh gồm 02 điều, trong đó:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung trong Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020.

Điều 2. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh có nội dung như sau:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung trong Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020.

Điều 2. Điều khoản thi hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thu hành văn bản

Nghị quyết bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết 68/2017/NQ-HĐND và không quy định chính sách mới hay sửa đổi, bổ sung chính sách hiện có trong Nghị quyết đã ban hành, do vậy không làm phát sinh nguồn nhân lực và tài chính trong triển khai, thi hành Nghị quyết sau khi

được HĐND tỉnh ban hành.

2. Dự kiến thời gian trình thông qua

Tại kỳ họp chuyên đề, HĐND tỉnh khoá XV tháng 11 năm 2025.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Không.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020 và Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung trong Nghị quyết số 78/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách và biện pháp thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2014-2020. UBND tỉnh kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XV;
- Văn phòng và các ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Tráng Thị Xuân